

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT  
QUÝ II NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2020-2021**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 2020-2021 như sau:

**1. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất Quý II NĐTC 20120-2021**

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý II NĐTC 2020-2021 (từ 01/01/2021 đến 31/03/2021)	Quý II NĐTC 2019-2020 (từ 01/01/2020 đến 31/03/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	10.845.989.020.993	5.778.517.351.218	5.067.471.669.775	88%
2	Giá vốn hàng bán	8.955.708.918.438	4.702.644.291.988	4.253.064.626.450	90%
3	Lợi nhuận gộp	1.890.280.102.555	1.075.873.059.230	814.407.043.325	76%
4	Doanh thu tài chính	66.014.579.021	24.350.205.633	41.664.373.388	171%
5	Chi phí tài chính	119.080.392.161	222.901.652.918	(103.821.260.757)	-47%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>77.078.839.889</i>	<i>151.674.135.447</i>	<i>(74.595.295.558)</i>	<i>-49%</i>
6	Chi phí bán hàng	647.566.225.161	503.610.066.891	143.956.158.270	29%
7	Chi phí quản lý DN	69.662.761.355	142.091.890.744	(72.429.129.389)	-51%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.119.985.302.899	231.619.654.310	888.365.648.589	384%
9	Thu nhập khác	8.142.641.520	7.867.071.723	275.569.797	4%
10	Chi phí khác	2.312.594.441	9.520.241.538	(7.207.647.097)	-76%
11	Lợi nhuận khác	5.830.047.079	(1.653.169.815)	7.483.216.894	-453%
12	Lợi nhuận trước thuế	1.125.815.349.978	229.966.484.495	895.848.865.483	390%
13	Thuế TNDN hiện hành	117.837.604.776	53.455.475.893	64.382.128.883	120%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(26.936.487.722)	(24.531.303.253)	(2.405.184.469)	10%
15	Lợi nhuận sau thuế	1.034.914.232.924	201.042.311.855	833.871.921.069	415%

Trong Quý II NĐTC 2020-2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 1.035 tỷ đồng, tăng 834 tỷ đồng, tương ứng tăng 415% so với cùng kỳ NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 888 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
  - + Doanh thu thuần tăng 5.067 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 814 tỷ đồng.
  - + Chi phí tài chính giảm 104 tỷ đồng.
  - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 72 tỷ đồng

## 2. Giải trình kết quả kinh doanh hợp nhất lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 20120-2021

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2020-2021 (từ 01/10/2020 đến 31/03/2021)	Lũy kế 06 tháng đầu NĐTC 2019-2020 (từ 01/10/2019 đến 31/03/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	19.945.579.968.967	12.354.809.099.508	7.590.770.869.459	61%
2	Giá vốn hàng bán	16.556.447.843.299	10.324.964.002.783	6.231.483.840.516	60%
3	Lợi nhuận gộp	3.389.132.125.668	2.029.845.096.725	1.359.287.028.943	67%
4	Doanh thu tài chính	80.856.162.468	31.941.034.336	48.915.128.132	153%
5	Chi phí tài chính	241.724.124.138	383.065.115.997	(141.340.991.859)	-37%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>168.923.926.578</i>	<i>309.650.318.735</i>	<i>(140.726.392.157)</i>	<i>-45%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.242.991.877.075	971.248.613.454	271.743.263.621	28%
7	Chi phí quản lý DN	174.686.778.903	260.190.475.526	(85.503.696.623)	-33%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.810.585.508.020	447.281.926.084	1.363.303.581.936	305%
9	Thu nhập khác	10.932.802.640	14.121.376.402	(3.188.573.762)	-23%
10	Chi phí khác	3.894.863.030	9.552.074.686	(5.657.211.656)	-59%
11	Lợi nhuận khác	7.037.939.610	4.569.301.716	2.468.637.894	54%
12	Lợi nhuận trước thuế	1.817.623.447.630	451.851.227.800	1.365.772.219.830	302%
13	Thuế TNDN hiện hành	240.658.065.865	99.753.258.668	140.904.807.197	141%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(29.964.895.114)	(30.868.699.712)	903.804.598	-3%
15	Lợi nhuận sau thuế	1.606.930.276.879	382.966.668.844	1.223.963.608.035	320%

Trong 06 tháng đầu NĐTC 2020-2021, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 1.607 tỷ đồng, tăng 1.224 tỷ đồng, tương ứng tăng 320% so với cùng kỳ NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 1.363 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
  - + Doanh thu thuần tăng 7.591 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 1.359 tỷ đồng.
  - + Chi phí tài chính giảm 141 tỷ đồng.
  - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 86 tỷ đồng

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán  
Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư

